

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẾN LÚC  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST  
Ngày: 29-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Đông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Cao – Cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Ngọc Ân – Cán bộ hưu trí

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

**Hoàng Trung K1**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: thôn Mai X, thị trấn Ân Th, huyện Ân Th, tỉnh Hưng Y; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn U và bà Vũ Thị N; Bản thân có vợ tên Trương Yến X và có 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại để điều tra cho đến nay (có mặt).

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Thành D1, sinh năm 1977 (chết);

*Người đại diện hợp pháp theo pháp luật cho bị hại ông Nguyễn Thành D1:*

1. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1951 (cha ruột bị hại, vắng mặt);

2. Bà Trần Thị H, sinh năm 1950 (mẹ ruột bị hại, vắng mặt);

Cùng cư trú: ấp Mỹ H 3, xã Tân T, thành phố Vị Th, tỉnh Hậu G

3. Bà La Thị Ch, sinh năm 1977 (vợ bị hại, vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp Mỹ H, xã Tân T, thành phố Vị Th, tỉnh Hậu G.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Phúc L1;

*Người đại diện hợp pháp theo pháp luật:* Ông Mai Trí H, chức vụ: Giám đốc;

*Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền:* Bà Phạm Xuân H, chức vụ: Chuyên viên kinh doanh (theo văn bản ủy quyền số 2810/GYQ-PL/2021 ngày 28/10/2021, có mặt);

Địa chỉ trụ sở chính: Số 400, Quốc lộ 1, Khu phố 9, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

2. Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng số 1 M;

*Người đại diện hợp pháp theo pháp luật:* Ông Nguyễn Văn S, chức vụ: Tổng giám đốc;

*Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Phó Tổng giám đốc sản xuất (theo văn bản ủy quyền số 1073/GUQ-MK ngày 21/10/2021, có mặt);

Địa chỉ trụ sở chính: tầng 2, tòa nhà Lexington, số 67 đường Mai Chí Th, phường An Ph, Quận 2, Thành phố Hồ Chí M.

3. Ông Đỗ Công Th, sinh năm 1978 (có mặt);

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Bình T, thành phố Biên H, tỉnh Đồng N.

4. Ông Võ Văn Th, sinh năm 1970 (có mặt);

Nơi cư trú: Ấp 1B, xã Long S, huyện Cần Đ, tỉnh Long A.

5. Ông Đỗ Văn Th1, sinh năm 1969 (có mặt);

Nơi cư trú: thôn Mai X, thị trấn Ân Th, huyện Ân Th, tỉnh Hưng Y;

- *Người làm chứng:* Ông Võ Văn Th (vắng mặt), ông Trần Văn L (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Trung K1 là công nhân lái xe bơm bê tông thuộc đội bơm của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng số 1 M (gọi tắt là Công ty M). K1 đã được tập huấn về an toàn lao động và được cấp thẻ an toàn lao động. Ngày 10/6/2020, ông Đỗ Văn Th1 là tổ trưởng tổ bơm của Công ty M điều động K1 điều khiển xe bơm bê tông biển số 51E-035.35 đến công trình Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Phúc L1 (gọi tắt là Công ty Phúc L1) để thực hiện dịch vụ bơm bê tông đổ sàn công trình. K1 điều khiển xe bơm bê tông biển số 51E-035.35 đến công trình và dừng xe tại vị trí giữa xướng M6, bánh xe trục 1, 2 của xe bơm bê tông dừng trên nền cát, bánh xe trục 3, 4 dừng trên nền bê tông. Sau khi Công ty Phúc L1 đã kiểm tra chất lượng bê tông và kỹ thuật công trình, K1 vận hành máy bơm bê tông, ông

Nguyễn Thành D1 là thợ hồ được phân công phụ đổ sàn và cầm ống bơm để đưa bê tông vào vị trí cần bơm. Khi bê tông bơm lên ống dẫn bằng kim loại, do bê tông nặng nên chân bên phải phía trước xe bơm bê tông bị sụp lún xuống nền cát 0,98m làm cho ống dẫn bê tông hạ xuống trúng vào đầu ông D1, xảy ra vụ tai nạn lao động. Hậu quả ông Nguyễn Thành D1 bị chấn thương vùng đầu, tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 09/TT.NNK ngày 24/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận dấu hiệu chính qua giám định:

- Mổ đầu: bầm tụ máu dưới da và trong cơ thái dương hai bên, kích thước 22cm x 18cm;
- Vỡ lún toàn bộ các xương hộp sọ vùng trán đỉnh và thái dương hai bên;
- Tổ chức não dập nát lẫn nhiều máu tụ dạng cục;
- Nguyên nhân chết: Nguyễn Thành D1 tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Tại biên bản điều tra tai nạn lao động số: 116/BB-ĐĐTTr ngày 19/10/2020 của Đoàn Thanh tra tai nạn lao động thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Long An kết luận: ông Nguyễn Thành D1 bị chết trong lúc đang làm việc tại công trình. Như vậy kết luận tai nạn này là tai nạn lao động theo Điều 45 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Tại Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSBL ngày 09/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Hoàng Trung K1 về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự.

Ông Nguyễn Thanh H, bà Trần Thị H, bà La Thị Ch vắng mặt tại tòa, có ý kiến trình bày như sau: Ông D1 là con ruột của ông H, bà H và là chồng của bà Ch. Trong thời kỳ hôn nhân, bà Ch và ông D1 có hai người con chung là cháu Nguyễn Thị Y Ph, sinh năm 2004 và Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 2006. Ngày 10/6/2020, ông D1 đang làm việc tại Công ty Phúc L1 thì bị tai nạn lao động dẫn đến tử vong. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo K1 và Công ty M đã đến kính viếng, thăm hỏi gia đình và đã bồi thường cho gia đình ông bà số tiền 300.000.000đồng, ông bà không yêu cầu bị cáo K1 và Công ty M phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, ông bà có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo K1.

#### **Tại phiên tòa,**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trung K1 phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt: bị cáo Hoàng Trung K1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động chính của gia đình, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, đang nuôi vợ và con nhỏ nên căn cứ khoản 5 Điều 295 Bộ luật Hình sự, đề nghị không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo K1 và Công ty M đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Thanh H, bà Trần Thị H, bà La Thị Ch nhận số tiền 300.000.000đồng. Quá trình giải quyết vụ án, ông H, bà H và bà Ch không yêu cầu bị cáo K1 và Công ty M phải bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét đến. Đối với số tiền 150.000.000đồng, Công ty M đã bồi thường cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, Công ty M không yêu cầu bị cáo K1 phải trả lại số tiền này nên đề nghị không xem xét đến.

- Về vật chứng của vụ án: trả lại cho bị cáo Hoàng Trung K1 01 giấy phép lái xe hạng A1, E, FC mang tên Hoàng Trung K1.

Bị cáo Hoàng Trung K1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo trình bày: bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1, E, FC và có chứng chỉ nghề bậc 3/7, chuyên ngành vận hành cần trục bơm bê tông. Bị cáo được Công ty M tuyển dụng vào làm việc với công việc chuyên môn là công nhân lái xe bơm bê tông và đã được tập huấn về an toàn lao động, được cấp thẻ an toàn lao động. Ngày 10/6/2020, ông Đỗ Văn Th1 là tổ trưởng tổ bơm của Công ty M điều động bị cáo điều khiển xe bơm bê tông biển số 51E-035.35 đến công trình Công ty Phúc L1 để bơm bê tông đổ sàn công trình; khi đến xưởng M6, lúc này xe đang ở trình trạng tạm dừng, không di chuyển, vị trí bánh xe trục 1, 2 dừng trên nền cát; bánh xe trục 3, 4 dừng trên nền bê tông. Sau khi Công ty Phúc L1 kiểm tra chất lượng bê tông, bị cáo vận hành máy bơm bê tông, ông Nguyễn Thành D1 cầm ống bơm để đưa bê tông vào vị trí cần bơm. Khi bê tông được bơm lên ống dẫn thì xe bơm bê tông bị sụp lún xuống nền cát 0,98m làm cho ống dẫn bê tông đập xuống trúng đầu ông D1 dẫn đến tử vong. Sau đó, bị cáo đã đến nhà thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với số tiền 150.000.000đồng. Hành vi của bị cáo bị truy tố về tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động” theo điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo, không oan.

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng số 1 M do ông Nguyễn Văn T đại diện trình bày: Xe bơm bê tông biển số 51E-035.35 là tài sản của Công ty M, tài sản này đã được Cơ quan điều tra trả lại cho công ty. Ông K1 và Công ty M có ký kết hợp đồng lao động với thời hạn là 36 tháng, kể từ ngày 01/01/2018 đến ngày 31/12/2020. Công việc chuyên môn của ông K1 được nhận vào Công ty M làm việc là lái xe bơm bê tông. Công nhân của Công ty M đều được tập huấn về an toàn lao động và được cấp thẻ an toàn lao động khi thực hiện công việc. Ngày 10/6/2020, ông Đỗ Văn Th1 là tổ trưởng tổ bơm của Công ty M điều động ông K1 điều khiển xe bơm bê tông biển số 51E-035.35 đến công trình Công ty Phúc L1 để thực hiện việc bơm bê tông đổ sàn công trình thì gây ra vụ tai nạn lao động

làm ông D1 tử vong. Sau đó, ông K1 và Công ty M đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Thanh H, bà Trần Thị H, bà La Thị Ch nhận số tiền 300.000.000đồng. Tại phiên tòa, Công ty M không yêu cầu bị cáo K1 phải trả lại số tiền 150.000.000đồng mà Công ty M đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình ông D1.

Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Phúc L1 do bà Phạm Xuân H đại diện trình bày: Công ty Phúc L1 và Công ty M có ký kết hợp đồng mua bán bê tông để xây dựng các công trình tại Công ty Phúc L1. Ngày 10/6/2020, Công ty Phúc L1 yêu cầu Công ty M đến thi công công trình tại Công ty Phúc L1 thì bị tai nạn lao động làm cho ông D1 tử vong. Sau đó, Công ty Phúc L1 có đến tham viếng và hỗ trợ cho gia đình ông D1 số tiền 5.000.000đồng. Trong vụ án này, Công ty Phúc L1 không có yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện bị hại và người làm chứng vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Trung K1 khai nhận, bị cáo K1 là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1, E, FC và có chứng chỉ nghề bậc 3/7 theo quy định của pháp luật. Ngày 10/6/2020, ông Đỗ Văn Th1 là tổ trưởng tổ bơm của Công ty M điều động bị cáo điều khiển xe bơm bê tông biển số 51E-035.35 đến công trình của Công ty Phúc L1 để thực hiện việc bơm bê tông đổ sàn công trình. Bị cáo điều khiển xe bơm bê tông biển số 51E-035.35 đến công trình tại vị trí giữa xưởng M6, bánh xe trục 1, 2 dừng trên nền cát; bánh xe trục 3, 4 dừng trên nền bê tông. Sau khi Công ty Phúc L1 kiểm tra xong chất lượng bê tông, bị cáo vận hành máy bơm bê tông còn ông Nguyễn Thành D1 cầm ống bơm để đưa bê tông vào vị trí cần bơm. Khi bê tông được bơm lên ống dẫn thì bánh xe trục 1, 2 bị sụp lún xuống nền cát 0,98m làm cho ống dẫn bê tông đè trúng vào vùng đầu ông D1, xảy ra vụ tai nạn lao động. Hậu quả ông Nguyễn Thành D1 bị chấn thương vùng đầu, tử vong. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn lao động,

biên bản điều tra vụ tai nạn lao động và phù hợp với lời khai của những người liên quan, người làm chứng có mặt tại công trình. Bị cáo K1 thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin, đã xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là tính mạng của ông D1. Hành vi này của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật An toàn, vệ sinh lao động và tiểu mục 5.2.11.1, tiêu chuẩn quốc gia về máy vận chuyển, phun, bơm bê tông và vữa xây dựng - yêu cầu an toàn do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành năm 2016. Tại biên bản điều tra tai nạn lao động số: 116/BB-ĐĐTTr ngày 19/10/2020 của Đoàn Thanh tra tai nạn lao động thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Long An kết luận vụ tai nạn này là tai nạn lao động theo Điều 45 Luật An toàn, vệ sinh lao động.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 295 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo K1 tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn làm cho ông D1 chết, bị cáo đến thăm hỏi gia đình bị hại và đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với số tiền 150.000.000đồng nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo K1 là lao động chính của gia đình phải nuôi vợ và con nhỏ, quá trình giải quyết vụ án gia đình bị hại có đơn bãi nại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hình phạt: Hành vi của bị cáo K1 đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn lao động, hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định và là lao động chính của gia đình, đang nuôi vợ, con nhỏ. Do đó, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo K1 mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và phù hợp với tính chất của vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo K1 là lao động chính, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, đang nuôi vợ và con nhỏ nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 295 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo K1 và Công ty M đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại là ông Nguyễn Thanh H, bà Trần Thị H, bà La Thị Ch nhận số tiền 300.000.000đồng. Quá trình giải quyết vụ án, ông H, bà H và bà Ch không yêu cầu bị cáo K1, Công ty Công ty M phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

Tại phiên tòa, Công ty M không yêu cầu bị cáo K1 phải hoàn trả số tiền 150.000.000đồng mà Công ty đã bỏ ra để bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe bơm cần biển số 51E-035.35; 01 (một) giấy chứng nhận đăng kiểm xe biển số 51E-035.35; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe 51E-035.35; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe biển số 51E-035.35 thuộc sở hữu của Công ty M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại các tài sản này cho Công ty M là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xét đến;

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức có thu giữ của bị cáo Hoàng Trung K1 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, E, FC mang tên Hoàng Trung K1. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại tài sản này cho bị cáo K1.

[9] Về án phí: Bị cáo Hoàng Trung K1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trung K1 phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trung K1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 29/10/2021).

Giao bị cáo Hoàng Trung K1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Hoàng Trung K1 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo Hoàng Trung K1 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, E, FC mang tên Hoàng Trung K1 (vật chứng đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hoàng Trung K1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật cho bị hại vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- UBND thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Đông**